

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT Invoice)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(E-Invoice viewer)

Ký hiệu (Sign): 1C24TYYY

Số (No): 00000081

Ngày (Date) 28 tháng (month) 10 năm (year) 2024

Mã CQT (Code): 00BDAED7457D064446AC1F18240AF0627C

Đơn vị bán hàng (Supplier): TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC KỸ THUẬT

Mã số thuế (Tax code): 0100764383

Địa chỉ (Address): Tầng 1 Nhà A, Trường ĐH Mở - Địa Chất, số 18 phố Viên, P. Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại (Tel): 0354806361

Số tài khoản (Bank account): 1462201005013 Tại NH Nông nghiệp và phát triển nông thôn - CN Tây Đô

Họ tên người mua hàng (Buyer):

Tên đơn vị (Company's name): CÔNG TY SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG CHÍ LINH

Mã số thuế (Tax code): 0800000954

Địa chỉ (Address): Số 72 phố Bích Động, Phường Cộng Hòa, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Hình thức thanh toán (Payment method): Chuyển khoản

Số tài khoản (Bank account): 2311555668999 tại Ngân hàng Agrbank - CN Hải Dương II

STT (No)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Name of goods and services)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thành tiền (Amount)
A	B	C	1	2	3=1x2
1	Lập hồ sơ xin Giấy phép thăm dò Mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, Phường Phả Lại, TP. Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, theo HĐ 01/HĐ/KTKT ngày 28/11/2023.	Hợp đồng	1,00	185.185.185,19	185.185.185
Cộng tiền hàng:				(Total before VAT):	185.185.185
Thuế suất GTGT (VAT rate):		8 %	Tiền thuế GTGT (VAT amount):		14.814.815
Tổng tiền thanh toán				(Total amount):	200.000.000
Số tiền viết bằng chữ (Total amount in words):		Hai trăm triệu đồng chẵn.			

Người mua hàng (Buyer)

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature, full name)

Người bán hàng (Seller)

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature, full name)

Ký bởi: TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC KỸ THUẬT

Ký ngày: 28/10/2024

(Cần kiểm tra, đối chiếu trước khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Mã tra cứu hóa đơn (Invoice code): 8CLCG_R4WK0

Tra cứu tại Website (Search on Website): <https://www.meinvoice.vn/tra-cuu/>

Phát hành bởi phần mềm MeInvoice.vn - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.com.vn) - MST: 0101243150

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ KỸ THUẬT

Số: 01/HĐ/KTKT

V/v: "Lập hồ sơ xin Giấy phép thăm dò Mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương"

- Căn cứ luật dân sự số 33/2005 ngày 14 tháng 06 năm 2005 của Hội đồng nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Căn cứ luật Thương mại số 36/2005 ngày 14 tháng 06 năm 2005 của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Căn cứ yêu cầu đầu tư của Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh và khả năng của Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Khoa học Kỹ thuật.

Hôm nay, ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh, chúng tôi gồm:

I. BÊN A: CÔNG TY SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG CHÍ LINH

- Đại diện: Ông **Nguyễn Xuân Thủy** - Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Địa chỉ: Số 72 phố Bích Động, P Cộng Hòa, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại: 0220 3883672 - Mail: congtysxvldchilinh@gmail.com
- Số tài khoản: 2311555668999 tại Ngân hàng Agribank - CN Hải Dương II
- Mã số thuế: 0800000954

II. BÊN B: TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC KỸ THUẬT

- Đại diện: Ông **Nguyễn Trường Xuân** - Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: P. Đức Thắng - Q. Bắc Từ Liêm - Hà Nội
- Tel: 0354806361/0983535935 - Fax: 04 37 524 447
- Số tài khoản: 1462201005013, tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Tây Đô.
- Mã số thuế: 0100764383

Hai bên cùng nhau thỏa thuận ký kết hợp đồng Lập hồ sơ xin Giấy phép thăm dò Mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

ĐIỀU I: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

I.1. Trách nhiệm của Bên A:

1. Tạo điều kiện cho bên B thực hiện công tác Lập hồ sơ xin Giấy phép thăm dò Mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Cụ thể cung cấp các thủ tục hành chính có liên quan tại địa phương và các cơ quan hữu quan.

2. Chịu trách nhiệm, tổ chức và phương tiện đi lại khi các cơ quan chức năng yêu cầu kiểm tra thực địa và tổ chức giải phóng mặt bằng khu mỏ.

3. Cử cán bộ theo dõi, giám sát thi công thực địa và tiến độ thực hiện của hợp đồng.

I.2. Trách nhiệm của Bên B:

1. Lập đề án thăm dò Mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. (Địa điểm, toạ độ theo Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 của UBND tỉnh Hải Dương).

(Hồ sơ đề nghị cấp phép, Đề án thăm dò theo hướng dẫn số 2082/STNMT-KSNKB ngày 22/8/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hải Dương).

2. Bảo vệ đề án thăm dò đất, đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tại Hội đồng trữ lượng của tỉnh Hải Dương.

3. Bảo mật các kết quả nghiên cứu của khu thăm dò nêu trên.

4. Bên B phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép hoạt động hành nghề theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU II: THỜI GIAN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Thời gian thực hiện hợp đồng: Nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương trước ngày 21/01/2024, hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Điều 47 Luật Khoáng sản.

ĐIỀU III: TÀI LIỆU GIAO NỘP CHO BÊN A

- Đề án thăm dò Mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã được Hội đồng trữ lượng của tỉnh Hải Dương thông qua với số lượng: 03 bộ.

- Đĩa CD ghi các nội dung trên: 01 đĩa.

Địa điểm giao nộp: Văn phòng Công ty.

ĐIỀU IV: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

IV.1. Giá trị của hợp đồng:

Tổng giá trị của hợp đồng thoả thuận là **200.000.000** đồng (*Hai trăm triệu đồng chẵn*) đã bao gồm cả thuế VAT.

IV.2. Phương thức và thời gian thanh toán:

Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản qua ngân hàng theo các lần sau:

- Lần 1: Sau khi hợp đồng được ký kết, bên A tạm ứng trước cho bên B 30% giá trị hợp đồng tương ứng với số tiền là **60.000.000** đồng (*Sáu mươi triệu đồng chẵn*).

- Lần 2: Sau khi Bên B đã nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương xong, bên A tạm ứng cho bên B số tiền là **100.000.000** đồng (*Một trăm triệu đồng chẵn*).

- Lần 3: Số còn lại bên A thanh toán cho bên B sau khi hai bên ký thanh lý hợp đồng.

Việc tạm ứng, thanh toán chỉ được thực hiện trên cơ sở văn bản đề nghị của bên B và các hoá đơn, chứng từ hợp lệ theo quy định của Nhà nước.

ĐIỀU V: PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG

V.1. Đối với bên B:

- Nếu bên B giao nộp sản phẩm chậm so với tiến độ ghi tại điều II mà không có lý do chính đáng được bên A chấp nhận thì sẽ bị phạt chậm tiến độ. Tiền phạt chậm tiến độ là 0,5% giá trị quyết toán đối với 01 tuần chậm trễ. Tổng khoản phạt không quá 8% giá trị quyết toán hợp đồng.



- Nếu báo cáo bên B lập không đảm bảo chất lượng theo quy định của các cơ quan thẩm quyền và yêu cầu của bên A, bên B phải có trách nhiệm làm lại.
- Khi bên B không thực hiện đúng điều II của hợp đồng (quá 30 ngày không có lý do chính đáng) bên A tuyên bố chấm dứt hợp đồng, bên B phải hoàn trả lại cho bên A số tiền đã nhận tạm ứng do sự chậm trễ của bên B gây ra.

V. 2. Đối với bên A:

Phạt hợp đồng do chậm thanh toán: Nếu đến thời hạn thanh toán nhưng bên A chậm thanh toán thì phải chịu bồi thường cho bên B bằng mức lãi xuất cho vay có kỳ hạn tương ứng của Ngân hàng Vietcombank tính từ ngày hết hạn thanh toán (thời hạn thanh toán không gọi là vi phạm là trong vòng 15 ngày kể từ ngày bên B xuất trình đầy đủ hồ sơ thanh toán được quy định ở điều IV).

ĐIỀU VI: ĐIỀU KHOẢN CAM KẾT

1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản của hợp đồng, không được đơn phương thay đổi hoặc huỷ bỏ hợp đồng khi chưa được bên đối tác đồng ý bằng văn bản, trừ trường hợp nêu tại điều V.

2. Bên nào vi phạm các điều khoản ghi trong hợp đồng sẽ phải chịu trách nhiệm vật chất và phải bồi hoàn chi phí mà bên kia đã bỏ ra.

3. Trường hợp bất khả kháng: Nếu do thiên tai hoặc một lý do khách quan nào khác không thuộc phạm vi giải quyết của bên A và bên B mà hợp đồng không thực hiện được thì hợp đồng sẽ được chấm dứt, không bên nào chịu trách nhiệm trước bên nào.

ĐIỀU VII: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. Hợp đồng này là căn cứ cho mọi thoả thuận ký kết của hai bên và là cơ sở để giải quyết mọi vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng.

2. Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện hợp đồng. Nếu có vấn đề gì trở ngại phát sinh, các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực cùng nhau bàn bạc tìm giải pháp để khắc phục.

3. Việc tranh chấp chủ yếu giải quyết dựa trên tinh thần thiện chí hợp tác của hai bên. Khi không giải quyết được bằng giải pháp thương lượng sẽ thống nhất chuyển vụ việc tới Toà kinh tế tỉnh Hải Dương để giải quyết và phán quyết. Bên nào sai sẽ phải chịu mọi phí tổn.

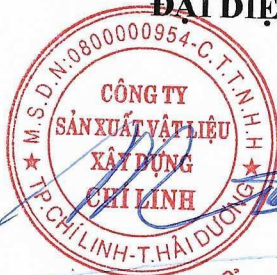
ĐIỀU VIII: ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Hai bên sẽ tổ chức nghiệm thu chuyển giao toàn bộ tài liệu Hồ sơ xin giấy phép thăm dò mỏ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm chất lượng, tiến độ hợp đồng và lập biên bản thanh lý hợp đồng.

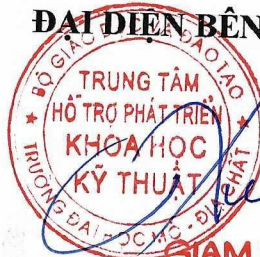
Hợp đồng này được làm thành 06 bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 03 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



**TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN XUÂN THỦY**

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Nguyễn Trường Xuân

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT Invoice)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(E-Invoice viewer)

Ký hiệu (Sign): 1C24TYY

Số (No): 00000081

Ngày (Date) 28 tháng (month) 10 năm (year) 2024

Mã CQT (Code): 00BDAED7457D064446AC1F18240AF0627C

Đơn vị bán hàng (Supplier): TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC KỸ THUẬT

Mã số thuế (Tax code): 0100764383

Địa chỉ (Address): Tầng 1 Nhà A, Trường ĐH Mở - Địa Chất, số 18 phố Viên, P. Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại (Tel): 0354806361

Số tài khoản (Bank account): 1462201005013 Tại NH Nông nghiệp và phát triển nông thôn - CN Tây Đô

Họ tên người mua hàng (Buyer):

Tên đơn vị (Company's name): CÔNG TY SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG CHÍ LINH

Mã số thuế (Tax code): 0800000954

Địa chỉ (Address): Số 72 phố Bích Động, Phường Cộng Hòa, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Hình thức thanh toán (Payment method): Chuyển khoản

Số tài khoản (Bank account): 2311555668999 tại Ngân hàng Agrbank - CN Hải Dương II

STT (No)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Name of goods and services)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thành tiền (Amount)
A	B	C	1	2	3=1x2
1	Lập hồ sơ xin Giấy phép thăm dò Mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, Phường Phả Lại, TP. Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, theo HĐ 01/HĐ/KTKT ngày 28/11/2023.	Hợp đồng	1,00	185.185.185,19	185.185.185
Cộng tiền hàng:				(Total before VAT):	185.185.185
Thuế suất GTGT (VAT rate):		8 %	Tiền thuế GTGT (VAT amount):		14.814.815
Tổng tiền thanh toán				(Total amount):	200.000.000
Số tiền viết bằng chữ (Total amount in words): Hai trăm triệu đồng chẵn.					

Người mua hàng (Buyer)

(Ký, ghi rõ họ, tên)
(Signature, full name)

Người bán hàng (Seller)

(Ký, ghi rõ họ, tên)
(Signature, full name)

Ký bởi: TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC KỸ THUẬT

Ký ngày: 28/10/2024

(Cần kiểm tra, đối chiếu trước khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Mã tra cứu hóa đơn (Invoice code): _8CLCG_R4WK0

Tra cứu tại Website (Search on Website): <https://www.meinvoice.vn/tra-cuu/>

089/29

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----- *** -----

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Căn cứ hợp đồng kinh tế kỹ thuật số 01/HĐ/KTKT ký ngày 28/11/2023 giữa Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh và Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Khoa học Kỹ thuật về việc: **Lập hồ sơ xin Giấy phép thăm dò Mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.**

- Căn cứ Giấy phép thăm dò khoáng sản số 2576/GP-UBND ngày 03/10/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc cho phép Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh được thăm dò khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Hôm nay, ngày 15 tháng 10 năm 2024, tại Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh, chúng tôi gồm:

I. BÊN A: CÔNG TY SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG CHÍ LINH

- Đại diện: Ông **Nguyễn Xuân Thủy** - Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Địa chỉ: Số 72 phố Bích Động, P Cộng Hòa, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại: 0220 3883672 - Mail: congtyxvxdchilinh@gmail.com
- Số tài khoản: 2311555668999 tại Ngân hàng Agribank - CN Hải Dương II
- Mã số thuế: 0800000954

II. BÊN B: TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC KỸ THUẬT

- Đại diện: Ông **Nguyễn Trường Xuân** - Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: Nhà A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Số 18, Phố Viên, P. Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.
- Điện thoại: 0354806361/0983535935
- Số tài khoản: 1462201005013, tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Tây Đô.
- Mã số thuế: 0100764383

Hai bên thống nhất thanh lý Hợp đồng kinh tế kỹ thuật số 01/HĐ/KTKT ký ngày 28/11/2023 giữa Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh và Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Khoa học Kỹ thuật về việc: **Lập hồ sơ xin Giấy phép thăm dò Mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương** như sau:

1. Nội dung công việc thực hiện:

Bên B nhận Lập hồ sơ xin Giấy phép thăm dò Mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Bên B đã hoàn thành công việc và bàn giao đầy đủ các tài liệu cho bên A theo đúng nội dung hợp đồng kinh tế kỹ thuật đã ký giữa hai bên.

2. Giá trị thực hiện hợp đồng:

- | | |
|--|-------------------------|
| - Giá trị dự toán ban đầu theo hợp đồng: | 200.000.000 đồng |
| - Giá trị quyết toán: | 200.000.000 đồng |
| - Giá trị Bên A đã thanh toán cho Bên B: | 160.000.000 đồng |
| - Giá trị Bên A còn phải thanh toán cho bên B: | 40.000.000 đồng |

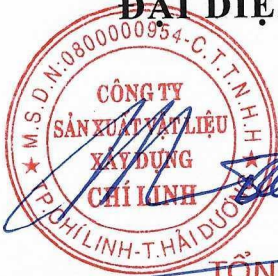
(Bốn mươi triệu đồng chẵn)

Bên B có trách nhiệm xuất hóa đơn tài chính cho bên A và bên A chuyển số tiền còn lại là **40.000.000 đồng** cho bên B trong vòng 5 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản thanh lý hợp đồng.

3. Cam kết chung

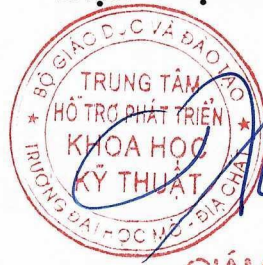
- Hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng kinh tế kỹ thuật số 01/HĐ/KTKT ký ngày 28/11/2023 kể từ ngày ký biên bản thanh lý và bên A chuyển tiền cho bên B.
- Biên bản được lập thành 6 bản mỗi bên giữ 3 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



**TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN XUÂN THỦY**

ĐẠI DIỆN BÊN B



**GIÁM ĐỐC
PGS.TS. Nguyễn Trường Xuân**